

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH P

Với thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Hoàng Tiến Dũng.

Thư ký phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hoa - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh P.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P tham gia phiên họp: Bà Phạm Ngọc Hoa - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh P mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 30/2024/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2024 về việc: “*Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn*” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 24/2024/QĐST-HNGĐ ngày 21 tháng 3 năm 2024, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

- Chị Vũ Phương Thúy, sinh năm 1998,

ĐKKHKT: tổ 39, khu Tân Phương, phường M, thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Anh Tống Duy Thái, sinh năm 1994,

ĐKKHKT: thôn Đông Tiến, xã Lê Lợi, huyện K, tỉnh B.

Hiện nay đang ở nước ngoài.

(Các đương sự đều đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt)

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo Đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự và các lời khai tiếp theo, chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu ngày 03/7/2019 tại Văn phòng hành chính quận Shinjuku, Tokyo, Nhật Bản. Sau khi kết hôn thời gian đầu hai vợ chồng chung sống hòa thuận. Sau đó trong quá trình chung sống thì giữa hai vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Nay xét thấy mâu thuẫn đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên

chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 thống nhất đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị.

- Về con chung: chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Vũ Phương T tự nguyện xin chịu toàn bộ.

Chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 đều đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải và giải quyết vắng mặt anh chị.

Tại phiên họp, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh P phát biểu quan điểm về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán; Thư ký phiên họp kể từ khi thụ lý việc dân sự cho đến trước thời điểm Thẩm phán ra quyết định giải quyết việc dân sự và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng, việc thu thập chứng cứ của Tòa án tiến hành theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự;

Về nội dung Viện kiểm sát đề nghị: công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1; Về con chung, tài sản chung vợ chồng, công sức đóng góp: không đặt ra xem xét; Lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Vũ Phương T là người chịu toàn bộ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu chứng cứ trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp, ý kiến đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh A, Tòa án nhân dân tỉnh P nhận định:

- Về quan hệ hôn nhân: hôn nhân giữa chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 là hôn nhân tự nguyện, hợp pháp. Do vợ chồng thường xảy ra nhiều mâu thuẫn vì bất đồng quan điểm sống. Xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 đề nghị Tòa án công nhận thuận tình ly hôn giữa anh chị. Vì vậy, việc chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 thuận tình ly hôn là hoàn toàn tự nguyện, được chấp nhận theo quy định tại Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình.

Trong hồ sơ thể hiện Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 10/01/2024 có chứng thực của Đại sứ quán Việt Nam tại Nhật Bản. Căn cứ khoản 2 Điều 29, khoản 3 Điều 35, Điều 37 của Bộ luật tố tụng dân sự thì Tòa án nhân dân tỉnh P thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền.

- Về con chung: chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 xác định giữa vợ chồng anh chị không có con chung, không yêu cầu giải quyết. Do vậy, Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

- Về lệ phí giải quyết việc dân sự: chị Vũ Phương T phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 29; khoản 3 điều 35, điểm b khoản 1 điều 37; điểm h khoản 2 Điều 39; khoản 2 Điều 149; Điều 361, 362, 365, 366, 367, 369, 370 và Điều 371 của Bộ Luật tố tụng dân sự; Điều 55 và Điều 123 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 3 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1.

[2] Về con chung: chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 xác định không có con chung, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[3] Về tài sản chung, nợ chung, công sức đóng góp: chị Vũ Phương T và anh Tống Duy T1 xác định không có, không yêu cầu giải quyết nên không đặt ra xem xét, giải quyết.

[4] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Công nhận chị Vũ Phương T tự nguyện chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí giải quyết việc dân sự. Xác nhận chị Vũ Phương Thún đã nộp 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng lệ phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000144 ngày 12/3/2024 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh P.

[5] Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh P;
- Cục THADS tỉnh P;
- ĐSQ Việt Nam tại Nhật Bản;
- UBND phường M;
- Dương sự;
- Lưu: AV, HS.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP

Hoàng Tiến Dũng

